**CHƯƠNG TRÌNH KHUNG BỒI DƯỠNG KỸ NĂNG**

**KIỂM TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

**1. Mục tiêu và đối tượng bồi dưỡng**

***1.1. Mục tiêu***

- Chương trình cấp độ 1: Trang bị cho học viên các kỹ năng kiểm toán chi tiết tại các đơn vị sử dụng ngân sách mức độ cơ bản.

- Chương trình cấp độ 2: Trang bị cho học viên các kỹ năng kiểm toán chi tiết tại các cơ quan quản lý ngân sách.

- Chương trình cấp độ 3: Trang bị cho học viên một số kỹ năng kiểm toán chuyên sâu trong kiểm toán ngân sách nhà nước.

***1.2. Đối tượng***

- Chương trình cấp độ 1:

+ Công chức được phân công kiểm toán trong lĩnh vực ngân sách có từ 1-3 năm kinh nghiệm.

+ Các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán lĩnh vực ngân sách nhà nước.

- Chương trình cấp độ 2:

+ Công chức được phân công kiểm toán trong lĩnh vực ngân sách có từ 4-8 năm kinh nghiệm.

+ Các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán lĩnh vực ngân sách nhà nước.

- Chương trình cấp độ 3:

+ Công chức được phân công kiểm toán trong lĩnh vực ngân sách có từ 9 năm kinh nghiệm trở lên.

+ Các đối tượng khác cần bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ kiểm toán lĩnh vực ngân sách nhà nước.

**2. Chương trình bồi dưỡng**

***2.1. Thời gian***

Tổng thời gian bồi dưỡng của Chương trình là 200 tiết.

Phân bổ lý thuyết và trao đổi, thảo luận: 50% lý thuyết; 50% thảo luận.

*2.1.1. Chương trình cấp độ 1*: *80 tiết*

(1) Bồi dưỡng tập trung trên lớp: 64 tiết.

(2) Ôn tập, kiểm tra: 16 tiết.

*2.1.2. Chương trình cấp độ 2*: 80 *tiết*

(1) Bồi dưỡng tập trung trên lớp: 64 tiết.

(2) Ôn tập, kiểm tra: 16 tiết.

*2.1.3. Chương trình cấp độ 3*: 40 *tiết*

(1) Bồi dưỡng tập trung trên lớp: 32 tiết.

(2) Ôn tập, kiểm tra: 8 tiết.

***2.2. Phương pháp***

*2.2.1. Phương pháp giảng dạy*

Kết hợp các phương pháp: Giới thiệu của giảng viên và nêu vấn đề; thảo luận, trao đổi tại lớp học.

*2.2.2. Phương pháp đánh giá*

Làm bài kiểm tra hết môn sau khi kết thúc chương trình.

**3. Cấu trúc nội dung chương trình**

***3.1. Chương trình kỹ năng kiểm toán ngân sách nhà nước cấp độ 1***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuyên đề** | **Số tiết** |
| 1 | Quy trình lập, chấp hành và quyết toán ngân sách | 16 |
| 2 | Kế toán và quyết toán tình hình sử dụng kinh phí tại các đơn vị sử dụng ngân sách | 16 |
| 3 | Tổng quan quy trình kiểm toán NSNN | 16 |
| 4 | Kỹ năng kiểm toán chi tiết tại các đơn vị sử dụng ngân sách | 16 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra*** | ***16*** |
|  | **Tổng thời lượng: 80 tiết (tương đương 10 ngày)** | |

***3.2. Chương trình kỹ năng kiểm toán ngân sách nhà nước cấp độ 2***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuyên đề** | **Số tiết** |
| 1 | Kỹ năng kiểm toán tại các đơn vị dự toán cấp I và cấp II thuộc ngân sách trung ương | 8 |
| 2 | Kế toán NSNN và kiểm toán tại Kho bạc nhà nước địa phương | 16 |
| 3 | Kỹ năng kiểm toán tại cơ quan tài chính | 16 |
| 4 | Kỹ năng kiểm toán công tác quản lý thu NSNN tại địa phương | 16 |
| 5 | Kỹ năng kiểm toán công tác quản lý đầu tư công tại địa phương | 8 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra*** | ***16*** |
|  | **Tổng thời lượng: 80 tiết (tương đương 10 ngày)** | |

***3.3. Chương trình kỹ năng kiểm toán ngân sách nhà nước cấp độ 3***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Chuyên đề** | **Số tiết** |
| 1 | Kỹ năng khảo sát và lập kế hoạch kiểm toán NSNN | 8 |
| 2 | Kỹ năng phân tích, đánh giá trong kiểm toán tại các đơn vị sử dụng NSNN | 8 |
| 3 | Kỹ năng phân tích, đánh giá trong kiểm toán NSNN các cấp | 8 |
| 4 | Kỹ năng lập báo cáo kiểm toán NSNN | 8 |
|  | ***Ôn tập, kiểm tra*** | ***8*** |
|  | **Tổng thời lượng: 40 tiết (tương đương 5 ngày)** | |